

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 60/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 11/8/2023

“Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Bình

Bà Nguyễn Ngọc Cúc

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Quyết Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Cao Kỳ Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 272/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 122/2023/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim H1, sinh năm 1989

Bị đơn: Ông Mai Anh H2, sinh năm 1991

Cùng trú tại: tổ X, ấp Y, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

(bà H1 và ông H2 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim H1 trình bày:

Bà và ông Mai Anh H2 tự nguyện thương yêu và chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn ngày 15/10/2012 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Ban đầu cuộc sống vợ chồng giữa bà và ông H2 hạnh phúc. Đến năm 2015 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do ông H2 ham chơi, thường xuyên đi sớm về khuya, không quan tâm chăm sóc gia đình nên vợ chồng không hạnh phúc. Bà nhiều

lần ngồi lại nói chuyện mong ông H2 thay đổi để hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H2.

Về con chung: Bà và ông H2 có 01 con chung là Mai Nguyễn Anh H3, sinh ngày 16/01/2013. Ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Bà không yêu cầu ông H2 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà và ông H2 không có nợ chung.

Trong quá trình tố tụng tại Tòa án bị đơn ông Mai Anh H2 trình bày:

Ông và bà H1 tự nguyện yêu thương, có đăng ký kết hôn theo quy định. Trong cuộc sống vợ chồng giữa ông và bà H1 có phát sinh mâu thuẫn do không hợp tính tình. Hiện ông và bà H1 đã sống ly thân được một thời gian. Nay bà H1 có đơn yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý ly hôn với bà H1.

Về con chung: Ông và bà H1 có 01 con chung là Mai Nguyễn Anh H3, sinh ngày 16/01/2013. Ly hôn ông đồng ý giao con chung cho bà H1 nuôi dưỡng. Tạm thời ông không cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Nợ chung: Ông và bà H1 không có nợ chung.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm quyền, xác định tư cách đương sự và việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận các văn bản tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định. Quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự được bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án:

Bà Nguyễn Thị Kim H1 trình bày cuộc sống vợ chồng giữa bà H1 và ông H2 có phát sinh mâu thuẫn do ông H2 không tu chí làm ăn, không quan tâm đến gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà H1 yêu cầu ly hôn với ông H2. Căn cứ lời khai và tài liệu, chứng cứ đã được thu thập được có trong hồ sơ vụ án thì yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim H1 là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu Mai Nguyễn Anh H3, sinh ngày 16/01/2013 cho bà Nguyễn Thị Kim H1 trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời ông Mai Anh H2 không cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung: Bà H1 và ông H2 không yêu cầu giải quyết. Nợ chung: Bà H1 và ông H2 trình bày không có nợ chung.

Về án phí: Bà H1 phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Mai Anh H2 hiện đang cư trú tại xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai nên căn cứ quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

[1.2] Về thủ tục xét xử vắng mặt: Bị đơn ông Mai Anh H2 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng thủ tục quy định nhưng ông H2 vẫn vắng mặt; nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim H1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà H1 và ông H2 theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim H1 và ông Mai Anh H2 kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 15 tháng 10 năm 2012 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Tòa án thụ lý giải quyết vụ án ngày 26 tháng 6 năm 2023 nên áp dụng quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết.

Bà Nguyễn Thị Kim H1 trình bày cuộc sống vợ chồng giữa bà H1 và ông H2 có phát sinh nhiều mâu thuẫn do ông H2 không chăm lo cuộc sống gia đình, vợ chồng không có hạnh phúc. Ông H2 cũng thừa nhận cuộc sống vợ chồng có mâu thuẫn, hai vợ chồng đã không còn chung sống với nhau một thời gian dài và đồng ý ly hôn với H1. Do đó đủ cơ sở khẳng định cuộc sống vợ chồng giữa bà H1 và ông H2 đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu khởi kiện của bà H1 là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận, bà H1 được ly hôn với ông H2.

[2.2] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Bà H1 và ông H2 có 01 con chung là cháu Mai Nguyễn Anh H3, sinh ngày 16/01/2013. Ly hôn bà H1 yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H3, ông H2 cũng đồng ý giao cháu H3 cho bà H1 trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy ông H2 đồng ý giao con chung cho bà H1 nuôi dưỡng, cháu H3 cũng có nguyện vọng được sống chung với bà H1 do đó Hội đồng xét xử giao cháu Mai Nguyễn Anh H3, sinh ngày 16/01/2013 cho bà H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Bà H1 không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời ông H2 không cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà H1 và ông H2 không yêu cầu giải quyết tài sản chung. Nợ chung bà H1 và ông H2 trình bày không có nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Bà H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định pháp luật.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 220, 228, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim H1.

1. Bà Nguyễn Thị Kim H1 được ly hôn với ông Mai Anh H2.

2. Về con chung: Giao cháu Mai Nguyễn Anh H3, sinh ngày 16/01/2013 cho bà Nguyễn Thị Kim H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Tạm thời ông Mai Anh H2 không đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của ông Mai Anh H2.

Vì quyền lợi của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim H1 phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00053333 ngày 26/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Bà H1 đã nộp xong án phí.

4. Bà Nguyễn Thị Kim H1, ông Mai Anh H2 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (số ĐKKH 107 ngày 15/10/2012)
- VKSND H.Vĩnh Cửu;
- CC.THADS H.Vĩnh Cửu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Tấn Phát

CÁC HỘI THẨM

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Huy Giáp

Đào Thị Giang

Phạm Phú Tra

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu;
 - Các đương sự;
 - UBND phường Tân Biên;
- (Giấy CNKH số: 144 ngày 08/5/2001)
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
 - Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán;
- Mẫu 52-DS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phú Tra